Ngân hàng TMCP Việt Á (HSX: VAB)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	10,400 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-5.0%	-10.3%	3.4%

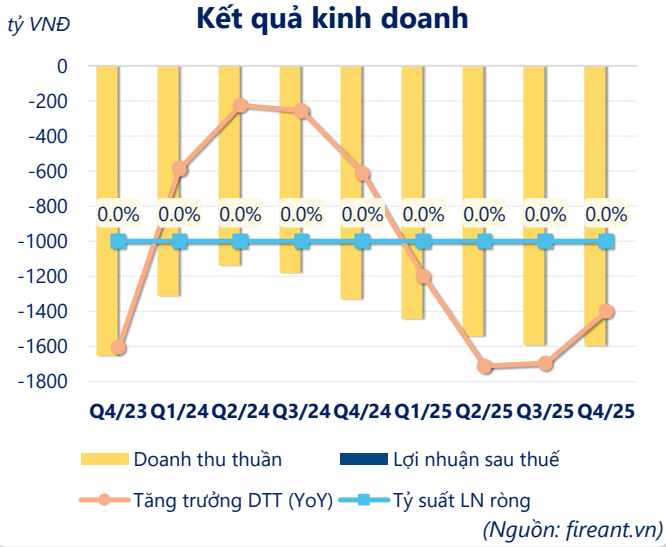
2025

ROE #VALUE! #VALUE!

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	-1,595 tỷ VNĐ	▼ 4.00 ▼ 0.3%	▼ 265 ▼ 20.0%
LN gộp	81.3 tỷ VNĐ	▲ 48.0 ▲ 144%	▲ 33.1 ▲ 68.7%
LN thuần	-16.6 tỷ VNĐ	▼ 15.8 ▼ 1926%	▼ 0.70 ▼ 4.5%
LN sau thuế	0 tỷ VNĐ		

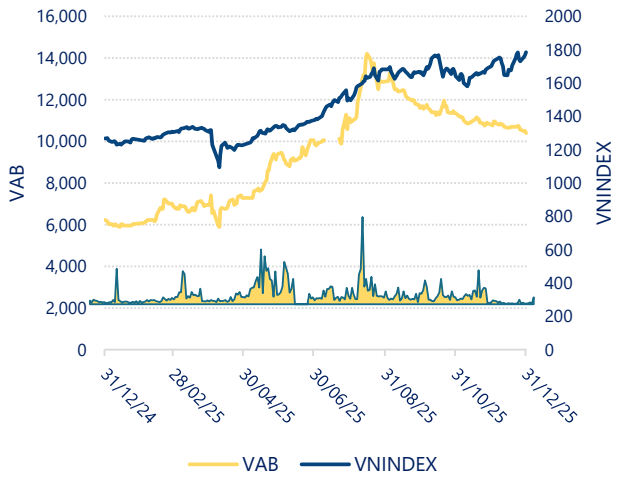
	2025	YoY
DT thuần	-6,174 tỷ VNĐ	▼ 1,212 ▼ 24.4%
LN gộp	192 tỷ VNĐ	▲ 29.0 ▲ 17.7%
LN thuần	-26.6 tỷ VNĐ	▼ 6.80 ▼ 34.7%
LN sau thuế	0 tỷ VNĐ	

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

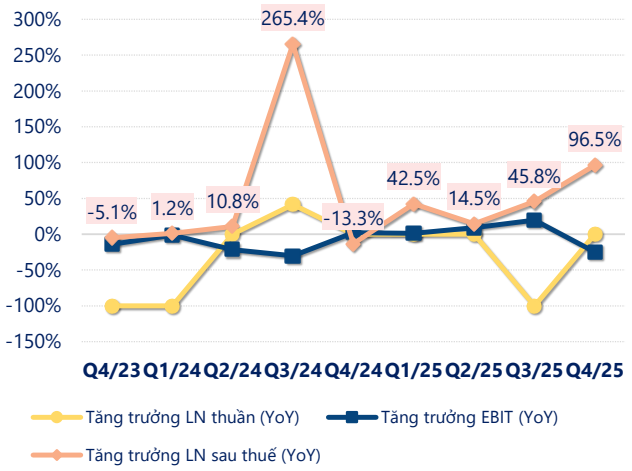


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

Ngân hàng TMCP Việt Á (HSX: VAB)

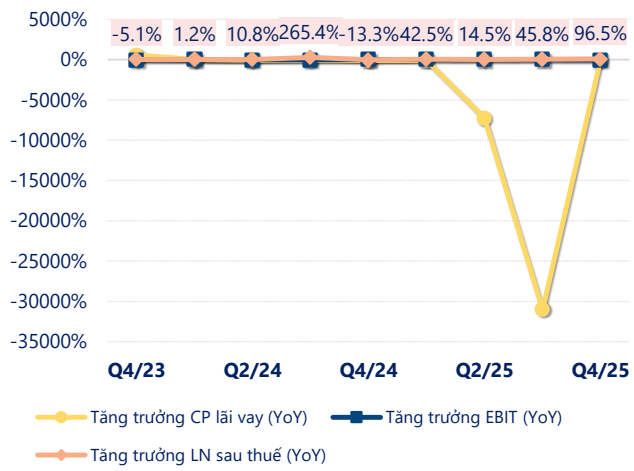
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



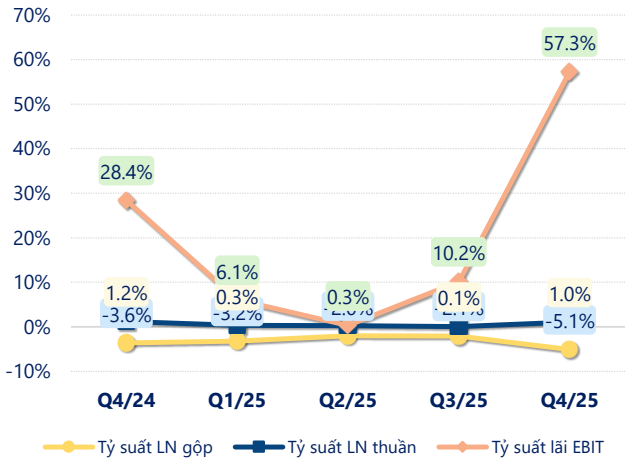
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



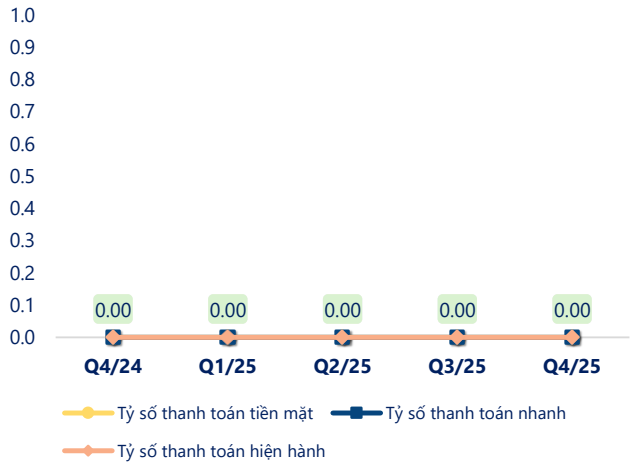
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



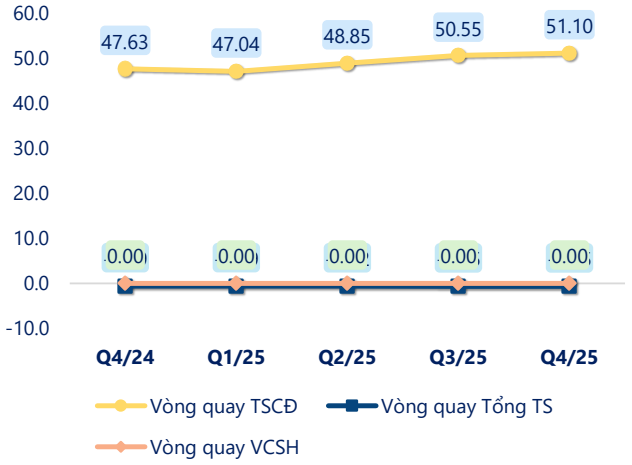
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



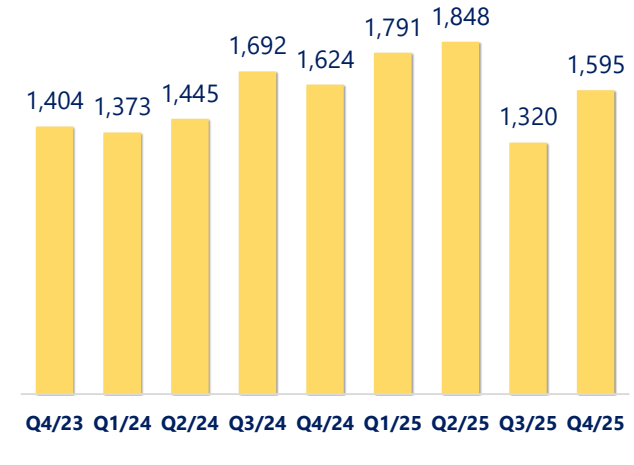
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

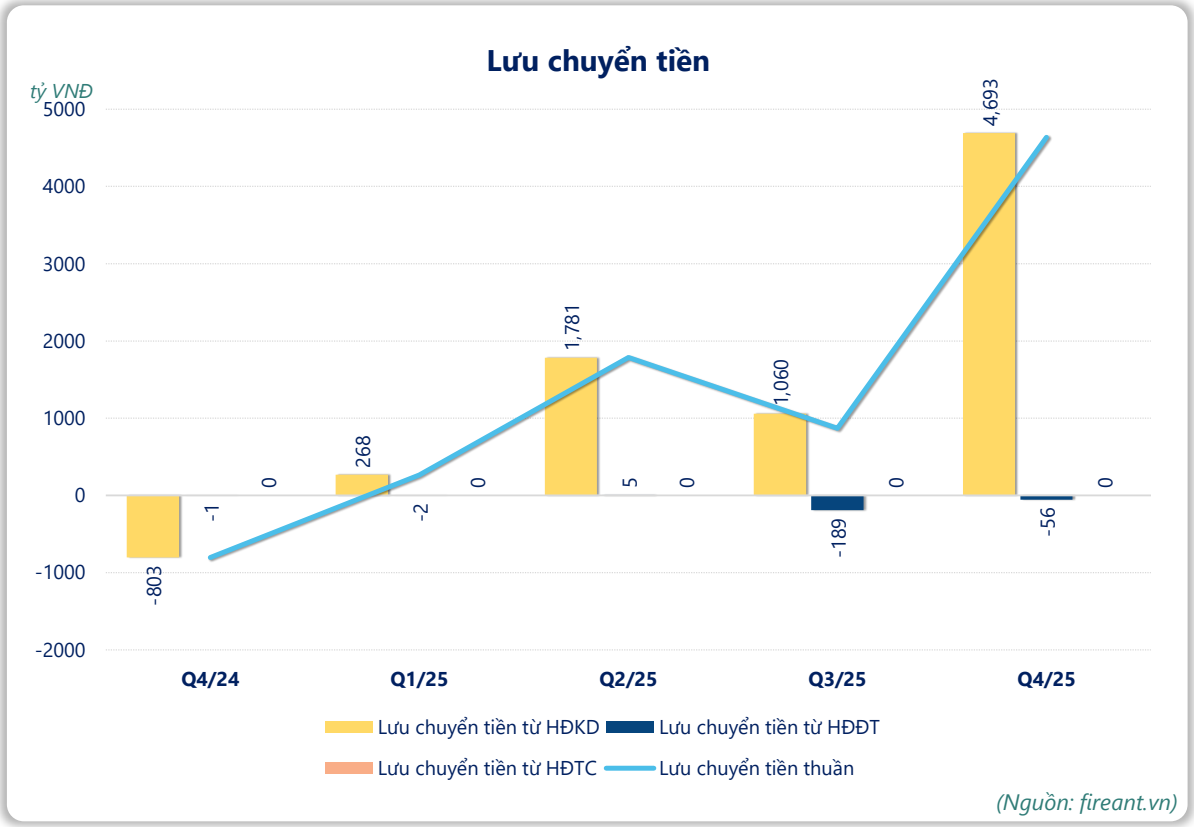


(Nguồn: fireant.vn)

Ngân hàng TMCP Việt Á (HSX: VAB)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**-1,595**	**-1,330**	**-20.0%**	**-6,174**	**-4,962**	**-24.4%**
Giá vốn hàng bán	73.4	39.8	84.5%	164	129	27.2%
Lợi nhuận gộp	81.3	48.2	68.7%	192	163	17.7%
Doanh thu HĐTC	-7.90	-8.39	5.9%	-28.4	-34.6	17.8%
Chi phí TC	12.8	-13.1	197%	25.7	-1.47	1849%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	-0.04	100%
LN trong công ty LKLD	**0.54**	**22.7**	**-97.6%**	**-14.2**	**40.0**	**-135%**
Chi phí bán hàng	66.3	40.4	64.1%	187	159	17.8%
Chi phí QLDN	**82.9**	**56.3**	**47.3%**	**214**	**179**	**19.7%**
LN thuần từ HĐKD	-16.6	-15.9	-4.5%	-26.6	-19.8	-34.7%
Lợi nhuận khác	**1,487**	**669**	**122%**	**2,791**	**1,641**	**70.1%**
LN trước thuế	-914	-378	-142%	-1,168	-555	-110%
Lợi nhuận sau thuế	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
LNST của CĐ cty mẹ	**0**	**0.00**		**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)